

Số: 45/2022/QĐST-HNGĐ

*Ninh Kiều, ngày 17 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 183/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà VTHN, sinh năm 1977

HKTT: Số x, phường x, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ..

Địa chỉ: Số xx, phường xx, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông NVC, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số x, phường x, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ..

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/5/2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/5/2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà VTHN và Ông NVC thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà VTHN và Ông NVC thống nhất ly hôn.

- **Về con chung:** Có 02 con chung là NHT (nam), sinh ngày 21/01/2005 và NTT (nam), sinh ngày 06/9/2011. Thống nhất giao cả hai con cho Ông NVC trực tiếp nuôi dưỡng.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Bà VTHN không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho người không trực tiếp nuôi dưỡng là Bà VTHN, không ai được quyền ngăn cản Bà N thực hiện việc này.

- **Về tài sản chung:** Ghi nhận lời trình bày của Bà N và ông C, về tài sản chung tự thỏa thuận, nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

- **Về nợ chung:** Ghi nhận lời trình bày của ông C và Bà N, về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Bà VTHN và Ông NVC mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí, Bà N tự nguyện nộp thay cho ông C 75.000 đồng nhưng Bà N được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001836 ngày 24/3/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ninh Kiều, Bà N được nhận lại 150.000 đồng, các đương sự đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.Ninh Kiều;
- UBND phường x;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Sử**